

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: **Quy hoạch, Thiết kế và Bảo dưỡng cảnh quan đô thị** **Municipal Landscape Planning, Designing and Maintaining**

- Mã số học phần : NN448
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sinh lý – Sinh hóa
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Nông nghiệp và Sinh học ứng dụng

### 3. Điều kiện tiên quyết: Kiến trúc phong cảnh (NN446)

**4. Mục tiêu của học phần:** Bài giảng môn học **Quy hoạch, Thiết kế và Bảo dưỡng cảnh quan đô thị** dành cho các sinh viên chuyên ngành CNRHQ&CQ. Môn học trình bày các kiến thức về quy hoạch, thiết kế cảnh quan đô thị và các vấn đề trong việc bảo dưỡng cây xanh - cảnh quan đô thị. Tạo điều kiện cho sinh viên làm việc theo nhóm, rèn luyện kỹ năng tư duy sáng tạo.

#### 4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Kiến thức cơ bản về nguyên tắc và nội dung trong quy hoạch cảnh quan
- 4.1.2. Kiến thức về thiết kế cảnh quan
- 4.1.3. Kiến thức về cách chăm sóc và bảo dưỡng cảnh quan đô thị

#### 4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Nắm vững các phương pháp để quy hoạch được một cảnh quan đô thị.
- 4.2.2. Thực hiện hoàn chỉnh các bản vẽ thiết kế cảnh quan.
- 4.2.3. Nắm được qui trình chăm sóc, bảo dưỡng cảnh quan.

#### 4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Mong muốn sinh viên hài lòng với các kiến thức được cung cấp
- 4.3.2. Mong muốn sinh viên hài lòng với phương pháp giảng dạy

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học trình bày các kiến thức chung và chuyên sâu về Quy hoạch, Thiết kế cảnh quan đô thị và các vấn đề trong việc bảo dưỡng cây xanh - cảnh quan đô thị.

#### PHẦN I: QUI HOẠCH CẢNH QUAN ĐÔ THỊ

Chương 1: Đại cương về qui hoạch cảnh quan đô thị

Chương 2: Những nguyên tắc và nội dung trong quy hoạch cảnh quan đô thị

#### PHẦN II: THIẾT KẾ CẢNH QUAN

Chương 3: Các dạng bố cục, qui tắc sắp xếp và qui luật trong thiết kế cảnh quan

Chương 4: Các yếu tố tạo hình trong thiết kế cảnh quan.

Chương 5: Các bước tiến hành trong thiết kế cảnh quan

## PHẦN III: BẢO DƯỠNG CẢNH QUAN ĐÔ THỊ

Chương 6: Kiểm soát sinh trưởng

Chương 7: Những công việc cụ thể khi chăm sóc, bảo dưỡng cảnh quan đô thị

Chương 8: Chăm sóc và bảo dưỡng hoa viên

### 6.1. Lý thuyết

CHƯƠNG	NỘI DUNG	SỐ TIẾT	MỤC TIÊU
<b>PHẦN I</b>	<b>QUI HOẠCH CẢNH QUAN ĐÔ THỊ</b>	<b>6</b>	
<b>CHƯƠNG 1</b>	<b>ĐẠI CƯƠNG VỀ QUI HOẠCH CẢNH QUAN</b>		4.1.1
1.1	Khái niệm về cảnh quan.		
1.2	Khái niệm về qui hoạch cảnh quan.		
1.3	Qui hoạch cảnh quan ở Việt Nam và trên thế giới.		
<b>CHƯƠNG 2</b>	<b>NHỮNG NGUYÊN TẮC VÀ NỘI DUNG QUI HOẠCH CẢNH QUAN ĐÔ THỊ</b>		4.1.1
2.1	Những nguyên tắc cơ bản trong qui hoạch cảnh quan đô thị		
2.2	Nội dung qui hoạch cảnh quan đô thị		
2.2.1	Qui hoạch cảnh quan vùng đô thị.		
2.2.2	Qui hoạch không gian tổng thể cảnh quan khu trung tâm.		
2.2.3	Qui hoạch không gian cảnh quan vườn - công viên.		
2.2.4	Qui hoạch không gian cảnh quan quảng trường.		
2.2.5	Qui hoạch không gian cảnh quan đường phố.		
2.2.6	Qui hoạch không gian cảnh quan nhà ở.		
2.2.7	Qui hoạch không gian cảnh quan nhà ở.		
2.3	Những tài liệu cơ sở cần thiết cho việc qui hoạch cảnh quan đô thị.		
<b>PHẦN II</b>	<b>THIẾT KẾ CẢNH QUAN ĐÔ THỊ</b>	<b>9</b>	
<b>CHƯƠNG 3</b>	<b>CÁC DẠNG BỐ CỤC, QUI TẮC SẮP XẾP VÀ QUI LUẬT TRONG THIẾT KẾ CẢNH QUAN</b>		4.1.2
3.1	Các loại hình sân vườn thường gặp trong thực tế thiết kế		
3.1.1	Phân loại theo công năng		
3.1.2	Phân loại theo tính chất		
3.1.3	Phân loại theo bố cục		
3.1.4	Phân loại theo phong cách vườn		
3.2	Những đối tượng cơ bản trong thiết kế cảnh quan		
3.2.1	Các yếu tố thị giác		
3.2.2	Các yếu tố phi thị giác		
3.3	Các nguyên tắc bố cục cảnh quan		
3.3.1	Cơ sở của việc bố cục cảnh quan		
3.3.2	Các quy luật bố cục chủ yếu		
3.3.3	Các quy luật của nghệ thuật cảnh quan		
3.3.4	Các quy tắc sắp xếp		

<b>CHƯƠNG 4</b>	<b>CÁC YẾU TỐ TẠO HÌNH TRONG THIẾT KẾ CẢNH QUAN</b>		4.1.2
4.1	Địa hình		
4.2	Mặt nước		
4.3	Cây xanh		
4.4	Kiến trúc công trình		
4.5	Các tác phẩm điêu khắc, hội họa trang trí		
<b>CHƯƠNG 5</b>	<b>CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH TRONG THIẾT KẾ CẢNH QUAN</b>		4.1.2
5.1	Lập sơ đồ phân tích hiện trạng khu đất		
5.1.1	Phân tích hiện trạng khu đất		
5.1.2	Nắm bắt nhu cầu sử dụng của chủ đầu tư		
5.2	Thiết lập sơ đồ công năng		
5.2.1	Tìm ý tưởng		
5.2.2	Lập sơ đồ công năng		
5.3	Thiết kế sơ phác		
5.3.1	Phát triển hình khối dạng hình học		
5.3.2	Phát triển hình khối dạng tự nhiên		
5.3.3	Sự hợp nhất của hình		
5.4	Thiết kế hoàn chỉnh		
5.4.1	Chọn lựa cây trồng		
5.4.2	Trang trí các yếu tố tạo cảnh		
5.4.2	Thể hiện bản vẽ mặt bằng		
<b>PHẦN III</b>	<b>BẢO DƯỠNG CẢNH QUAN ĐÔ THỊ</b>	<b>5</b>	
<b>CHƯƠNG 6</b>	<b>KIỂM SOÁT SINH TRƯỞNG</b>		4.1.3
6.1	Cắt tỉa		
6.2	Thúc đẩy sinh trưởng		
6.3	Kiểm soát thương tổn		
6.4	Kiểm soát côn trùng và bệnh tật		
<b>CHƯƠNG 7</b>	<b>NHỮNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ KHI CHĂM SÓC BẢO DƯỠNG CẢNH QUAN ĐÔ THỊ.</b>		4.1.3
7.1	Phân loại cây xanh đô thị		
7.2	Chăm sóc bảo quản cây xanh đô thị		
7.3	Công tác tuần tra bảo vệ		
7.4	An toàn lao động trong công tác chăm sóc bảo quản cây xanh đô thị		
<b>CHƯƠNG 8</b>	<b>CHĂM SÓC BẢO DƯỠNG HOA VIÊN</b>		4.1.3
	Thăm cỏ		
8.1	Chăm sóc các loại hoa nền, cây bụi		
8.2	Chăm sóc bồn kiếng		
8.3	Chăm sóc cây hàng rào		
8.4	Bảo dưỡng yếu tố nước		
8.5			

## 6.2. Thực hành

THỰC HÀNH	NỘI DUNG	SỐ TIẾT	MỤC TIÊU
Bài 1	Tham quan thực tế, phân tích và nhận xét một vài kiến trúc cảnh quan đô thị	5	4.1; 4.2.1
Bài 2	Khảo sát hiện trạng, đo đạc mặt bằng, lập phương án qui hoạch thiết kế một cảnh quan sân vườn	5	4.1; 4.2.1; 4.2.2
Bài 3	Lập các loại bản vẽ mặt bằng tổng thể, bản vẽ chi tiết và bản vẽ phối cảnh một cảnh quan sân vườn	5	4.2.1; 4.2.2
Bài 4	Thực hành chăm sóc và bảo dưỡng cảnh quan một công viên hoặc sân vườn	5	4.1; 4.2.3

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng viên tóm tắt kế hoạch và nội dung học tập cho sinh viên nắm rõ kế hoạch.
- Trao đổi kiến thức giữa giảng viên và sinh viên, đặt vấn đề và thảo luận trực tiếp trên lớp cũng như trong thực hành.
- Phương pháp giảng dạy trực quan sinh động, có hình ảnh thực tế, phim ngắn về các đồ án thiết kế cảnh quan đô thị, cảnh quan thiên nhiên và cảnh quan nhân tạo.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo seminar - Tham gia báo cáo	15%	4.1; 4.2
2	Điểm thực hành	- Kỹ năng thực hành - Tham gia 100% số giờ	15%	4.2
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi trắc nghiệm	20%	4.1
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành. - Bắt buộc dự thi	50%	4.1; 4.2

## 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
  - Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

**Số đăng ký  
cá biệt**

### Thông tin về tài liệu

- Bảo Châu. 2000. Kỹ xảo thiết kế cảnh quan đô thị. Nxb Khoa học kỹ thuật.
- Chế Đình Lý. 1997. Cây xanh - phát triển và quản lý trong môi trường đô thị. Nxb Nông nghiệp TP. HCM
- Hà Nhật Tân (dịch). 2006. Từ ý đến hình trong thiết kế cảnh quan. Nxb Văn hóa - Thông tin.
- Hàn Tất Ngạn. 1996. Kiến trúc cảnh quan đô thị. Nxb Xây dựng Hà Nội.
- Hàn Tất Ngạn. 1999. Kiến Trúc Cảnh quan. NXB Xây Dựng
- Nguyễn Thị Thanh Thủy. 1996. Kiến trúc phong cảnh. Nxb Khoa học và kỹ thuật.
- Nguyễn Thị Thanh Thủy. 1997. Tổ chức và quản lý môi trường cảnh quan đô thị. Nxb Xây dựng Hà Nội.
- Pierre Merlin. 1993. Quy hoạch đô thị. Nhà xuất bản Thế giới.
- Trần Hữu Quế, Nguyễn Văn Tuấn. 2002. Bản vẽ xây dựng Tiêu chuẩn quốc tế. Nxb Giáo dục.
- Trần Viết Mỹ. 2001. Nghiên cứu cơ sở quy hoạch cây xanh và chọn loài cây trồng phù hợp phục vụ quá trình đô thị hóa TP. Hồ Chí Minh. Luận án Tiến sĩ nông nghiệp.
- Trường Đại học kiến trúc Hà Nội. 1982. Quy hoạch xây dựng đô thị. Nxb Hà Nội.
- Võ Đình Diệp. 2003. Kiến trúc nhỏ -Tiểu phẩm tiểu cảnh kiến trúc quảng trường thành phố. Nxb Xây Dựng,

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**